TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **94**/2023/QĐCNTTLH	*Thạnh Phú, ngày 13 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Mai Văn Đ và chị Phạm Thị N;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 09/09/2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Mai Văn Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/9/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Mai Văn Đ, sinh năm: 1970; địa chỉ: số 4/1 ấp H, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

+ Chị Phạm Thị N, sinh năm: 1983; địa chỉ: số 4/1 ấp H, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/9/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/9/2023 cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Mai Văn Đ và chị Phạm Thị N thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn anh Mai Văn Đ và chị Phạm Thị N không có yêu cầu giải quyết.

- Về con chung: Mai Ngọc Như A, sinh ngày 09/11/2001 và Mai Hữu T, sinh ngày 25/02/2003, các con chung đã trưởng thành, anh Mai Văn Đ và chị Phạm Thị N không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: anh Mai Văn Đ và chị Phạm Thị N trình bày không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: về nợ chung, anh Mai Văn Đ và chị Phạm Thị N trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã A, huyện T;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú